

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN ĐỒNG ĐA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 235/TB-UBND

Đồng Đa, ngày 12 tháng 5 năm 2023

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND quận Đống Đa năm 2023**

Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 11/5/5/2023 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt chỉ tiêu và Kế hoạch thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND quận Đống Đa năm 2023;

Ủy ban nhân dân Quận Đống Đa thông báo về việc thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND quận Đống Đa năm 2023 như sau:

#### **A. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG**

**Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng là 78 chỉ tiêu, cụ thể:**

##### **1. Đối với viên chức giáo viên**

Số chỉ tiêu tuyển dụng là: 71, trong đó:

- Giáo viên Mầm non hạng III, mã số V.07.02.26 : 19.
- Giáo viên Tiểu học hạng III, mã số V.07.03.29 : 16.
- Giáo viên THCS hạng III, mã số V.07.04.32 : 36.

##### **2. Đối với viên chức nhân viên**

Số chỉ tiêu tuyển dụng là: 07, trong đó:

- Nhân viên Văn thư, mã số 02.008 : 01 (THCS: 01).
- Nhân viên Công nghệ thông tin, mã số V.11.06.15 : 03 (THCS: 03).
- Nhân viên Thiết bị thí nghiệm, mã số V.07.07.20 : 03 (THCS: 03).

*(Có biểu chi tiết kèm theo)*

#### **B. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, PHIẾU DỰ TUYỂN**

##### **I. Điều kiện và tiêu chuẩn dự tuyển viên chức:**

###### **1. Điều kiện chung**

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có đủ văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;
- Có đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ.

###### **2. Điều kiện cụ thể về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên**

- Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở hạng III được quy định tại: Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT

ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, số 02/2021/TT-BGDĐT, số 03/2021/TT-BGDĐT, số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập (có hiệu lực từ ngày 30/5/2023).

- Đối với vị trí giáo viên mầm non hạng III – Mã số V.07.02.26:

Yêu cầu trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

- Đối với vị trí giáo viên tiểu học hạng III – Mã số V.07.03.29:

Yêu cầu trình độ đào tạo: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Đối với vị trí giáo viên Trung học cơ sở hạng III – Mã số V.07.04.32:

Yêu cầu trình độ đào tạo: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành.

### **3. Điều kiện cụ thể đối với chức danh nghề nghiệp viên chức khác:**

a) Đối với nhân viên làm công tác Văn thư tại các trường Trung học cơ sở: Văn thư viên trung cấp – mã số 02.008.

- Tiêu chuẩn nhân viên Văn thư được quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

- Yêu cầu trình độ đào tạo: có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên đối với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin, lưu trữ. Trường hợp có bằng trung cấp trở lên chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

b) Đối với nhân viên làm công tác công nghệ thông tin tại các trường Trung học cơ sở: nhân viên công nghệ thông tin hạng IV – mã số V11.06.15.

- Tiêu chuẩn nhân viên Công nghệ thông tin được quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và truyền thông quy định mã

số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin.

- Yêu cầu trình độ đào tạo: có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin.

c) Đối với nhân viên làm công tác thiết bị, thí nghiệm tại các trường Trung học cơ sở: nhân viên Thiết bị, thí nghiệm – mã số V07.07.20.

- Tiêu chuẩn nhân viên Thiết bị, thí nghiệm được quy định tại Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập.

- Yêu cầu trình độ đào tạo, bồi dưỡng: có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học).

#### **4. Quy định về chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp**

Chưa bắt buộc người đăng ký dự tuyển phải có. Các trường hợp tham gia thi tuyển và trúng tuyển, khi xem xét để bổ nhiệm chính thức vào ngạch chức danh nghề nghiệp viên chức thì bắt buộc phải có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

#### **5. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển**

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;  
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

### **II. Phiếu đăng ký dự tuyển, lệ phí, thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu**

1. Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu đính kèm) vào một vị trí việc làm tại một trường có chỉ tiêu thi tuyển (nếu đăng ký thi tuyển vào từ 2 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi), các nội dung khai trong phiếu đăng ký dự tuyển phải đầy đủ, chính xác từ các giấy tờ gốc đã được cơ quan có thẩm quyền cấp tính đến trước thời điểm chốt nộp phiếu đăng ký dự tuyển. Người đăng ký dự tuyển phải trực tiếp nộp phiếu đăng ký dự tuyển, khi nộp phiếu đăng ký dự tuyển phải xuất trình căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân. Trường hợp nộp hộ phải xuất trình giấy ủy quyền có xác nhận của UBND phường (xã).

- Người đăng ký dự tuyển không được đòi nguyên vẹn sau khi nộp phiếu. Các phiếu điền không đầy đủ thông tin bắt buộc trong phiếu được coi là phiếu không hợp lệ và không đủ điều kiện thi tuyển.

2. Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến UBND quận để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên (nếu có) ...theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc UBND

quận phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển.

### **III. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức:**

Được áp dụng theo Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Cụ thể:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

### **IV. Hình thức và nội dung tuyển dụng:**

#### **1. Hình thức tuyển dụng:**

Thi tuyển 02 vòng theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

#### **2. Nội dung tuyển dụng:**

##### **2.1. Vòng 1:** Thi kiểm tra kiến thức chung

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

b) Nội dung thi gồm 02 phần, thời gian thi như sau:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ tiếng Anh, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

Miễn thi ngoại ngữ đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận;

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b mục 2.1, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

## 2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Hình thức:

+ Hình thức thực hành thông qua giảng dạy đối với tuyển giáo viên để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển.

+ Hình thức phỏng vấn đối với tuyển nhân viên.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian:

+ Thi thực hành: 30 phút.

+ Thi phỏng vấn: 30 phút.

*(Trước khi thi thực hành, phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị)*

- Thang điểm: 100 điểm

Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn, thực hành.

## V. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

Được áp dụng theo Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Cụ thể:

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển;

c) Nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch UBND Quận quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Người có trình độ chuyên môn đăng ký dự tuyển cao hơn;

- Xếp loại tốt nghiệp cao hơn;

- Có điểm học tập trung bình toàn khóa cao hơn;

- Có thời gian công tác có đóng BHXH bắt buộc đúng vị trí việc làm nhiều hơn;

- Người dự tuyển là nữ;

- Người có tuổi đời cao hơn.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

## VI. Thời gian, địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển và phí dự tuyển

1. Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: từ 8h00' ngày 15/5/2023 đến 17h00' ngày 13/6/2023 (trong giờ hành chính; trừ thứ bảy, chủ nhật).

2. Địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng 301, tầng 3, nhà B (phòng Nội vụ), UBND quận Đống Đa, số 61 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

### 3. Phí dự tuyển:

- Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Căn cứ thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia thi tuyển. Hội đồng thi tuyển thông báo thời gian, địa điểm, cách thức nộp phí thi tuyển trước khi tổ chức thi tuyển.

Trên đây là Thông báo thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND quận Đống Đa năm 2023. Mọi thông tin chi tiết về kỳ thi tuyển được đăng tải thường xuyên, công khai trên Cổng thông tin điện tử của quận Đống Đa (địa chỉ: [www.dongda.hanoi.gov.vn](http://www.dongda.hanoi.gov.vn)) để các đơn vị, các nhân liên quan theo dõi, thực hiện. *vt*

#### Nơi nhận:

- Sở Nội vụ; *vt*
- TT Quận ủy, HĐND quận;
- Các đ/c PCT UBND quận;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường MN, TH, THCS công lập thuộc quận;
- Các đơn vị có liên quan;
- Cổng thông tin điện tử quận;
- Lưu VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*vt*

Lê Tuấn Định





**ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN ĐỒNG ĐA**

**CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC NĂM 2023  
KHỐI MẦM NON**

(Kèm theo Thông báo số: 223/TB-UBND ngày 14/5/2023 của UBND quận Đống Đa về việc thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc Quận)

TT	Tên trường	Chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên	
		Tổng chỉ tiêu tuyển dụng	Giáo viên mầm non (mã số V.07.06.26)
(1)	(2)	(7)	(8)
1	MN Bình Minh	1	1
2	MN Cát Linh		
3	MN Đống Đa		
4	MN Hòa Mỹ	1	1
5	MN Hoa Hồng		
6	MN Hoa Mai		
7	MN Hoa Sen		
8	MN Hoa Sữa		
9	MN Kim Đồng	4	4
10	MN Kim Liên		
11	MN Láng Thượng		
12	MN Mầm Xanh		
13	Năng Hồng		
14	Ngã Tư Sở		
15	Phương Liên	2	2
16	Phương Mai	2	2
17	Quang Trung	2	2
18	Sao Mai		
19	Sơn Ca	4	4
20	Tây Sơn		
21	Trung Phụng		
22	Trung Tự	2	2
23	Tuổi Hoa		
24	Văn Chương	1	1
25	Văn Hương		
26	Văn Miếu		
27	Vĩnh Hồ		
	<b>Cộng</b>	<b>19</b>	<b>19</b>



ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN ĐÔNG ĐA

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC NĂM 2023  
KHỐI TIỂU HỌC

(Kèm theo Thông báo số: 233/TB-UBND ngày 12/5/2023 của UBND quận Đống Đa về việc thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc Quận)

STT	Tên trường	Chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên			
		Tổng chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên	Giáo viên Văn hóa	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tin học
1	Bé Văn Đàn	2		1	1
2	Cát Linh	1		1	
3	Khương Thượng	1		1	
4	Kim Liên	1		1	
5	Nam Thành Công	0			
6	Phương Mai	1		1	
7	Thái Thịnh	1		1	
8	Trung Tự	1		1	
9	Văn Chương	0			
10	Láng Thượng	1		1	
11	Lý Thường Kiệt	0			
12	Phương Liên	1		1	
13	Quang Trung	1		1	
14	Thịnh Hòa	1		1	
15	Thịnh Quang	1		1	
16	Tô Vĩnh Diện	0			
17	La Thành	1		1	
18	Tam Khương	1		1	
19	Trung Phụng	1	1		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>16</b>	<b>1</b>	<b>14</b>	<b>1</b>

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN ĐÔNG ĐA**

**CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC NĂM 2023  
KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ**

*(Kèm theo Thông báo số: 225/TB-UBND ngày 12/5/2023 của UBND quận Đống Đa về việc thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc Quận)*

STT	Tên trường	Tổng chỉ tiêu tuyển dụng	Đăng ký tuyển giáo viên các bộ môn (Giáo viên THCS, mã số V.07.04.32)													Đăng ký tuyển nhân viên						
			Tổng giáo viên	Chia ra												Tổng nhân viên	Văn Thư (02.008)	Thiết bị thí nghiệm (V.07.07.20)	Công nghệ thông tin (V.11.06.15)			
				Văn	Sử	Địa	Tiếng Anh	GD/GD	Toán	Lý	Hóa	sinh	Tin	KTCN	KTNN					GD thể chất	Âm nhạc	Mỹ thuật
1	Bé Văn Đàn	3	2			1	1											1	1			
2	Cát Linh	1	0															1			1	
3	Đông Đa	3	2										1		1			1			1	
4	Huy Văn	8	7	1		1		1				1					1	1			1	
5	Khương Thượng	0	0															0				
6	Láng Hạ	3	3	1		1											1					
7	Láng Thượng	3	2														1	1		1		
8	Lý Thường Kiệt	2	1										1							1		
9	Nguyễn Trường Tộ	0	0															0				
10	Phương Mai	2	2			1							1							0		
11	Quang Trung	3	3	1									1					1		0		
12	Tam Khương	2	2										1				1			0		
13	Thái Thịnh	0	0																	0		
14	Thịnh Quang	2	2			1	1													0		
15	Tô Vĩnh Diện	5	5	1		1		1	1								1			0		
16	Trung Phụng	6	5	1		1	1								1		1		1	1		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>43</b>	<b>36</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>7</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>4</b>	<b>3</b>	<b>7</b>	<b>1</b>	<b>3</b>	<b>3</b>



### III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

### IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

### V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do: .....

Miễn thi tin học do: .....

### VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh ghi rõ đăng ký thi ngoại ngữ Tiếng Anh. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ: .....

### VII. ĐÓI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

**NGƯỜI VIẾT PHIẾU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

#### Ghi chú:

1. Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
3. Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ở Nam, Nữ.

